

S, ngày 17 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 62/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trần Bình X**, sinh năm 1965.

Bị đơn: Vợ chồng bà **Ngô Thị Thanh N**, sinh năm 1968 và ông **Nguyễn Hồng N1**, sinh năm 1971

Đều trú tại: Thôn T, xã S1, huyện S, tỉnh Phú Yên.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Nguyên đơn Trần Bình X và bị đơn vợ chồng bà Ngô Thị Thanh N, ông Nguyễn Hồng N1.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn vợ chồng bà Ngô Thị Thanh N và ông Nguyễn Hồng N1 thừa nhận có vay, hiện còn nợ và có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn ông Trần Bình X 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

Trường hợp đến hạn thực hiện nghĩa vụ trả tiền như trên mà người có nghĩa vụ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí: Bị đơn vợ chồng bà Ngô Thị Thanh N và ông Nguyễn Hồng N1 tự nguyện chịu 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Nguyên đơn tự nguyện chịu 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006191 ngày 09/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Phú Yên. Trả lại nguyên đơn 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H.S;
- Lưu: AV; HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Trần Nam Trung**